

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG  
TỈNH NAM ĐỊNH**

Bản án số: 24/2022/HS-ST  
Ngày: 20 - 4 - 2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG - TỈNH NAM ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Thung.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Đình Phán;

Bà Nguyễn Thị Minh Huệ.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Tùng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:*** Bà Không Thị Tươi – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2022/TLST-HS, ngày 18 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Thanh T, sinh năm 1983; nơi cư trú: Xóm 3, xã Xuân T, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T và bà Phạm Thị H; có vợ là Phan Thị P (đã ly hôn); có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 13/12/2021 đến ngày 16/12/2021 chuyển tạm giam đến nay; “có mặt”.

***- Người làm chứng:***

1. Ông Bùi Văn T, sinh năm 1958; “vắng mặt”.

2. Anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1984; “vắng mặt”.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 13/12/2021, Bùi Thanh T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29H1-156.01 từ nhà đến khu vực đóc H, xã GT, huyện GTh, tỉnh ND với mục đích tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Đến nơi, T gặp một người đàn ông lạ mặt, không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Qua dò hỏi T biết người này có bán ma túy nên hỏi mua 300.000đ ma túy đá; người đàn ông nhất trí nhận tiền và đưa lại cho T 02 đoạn ống nhựa nhỏ, mỗi đoạn dài khoảng 3cm và hàn kín hai đầu, bên ngoài quấn băng dính màu xanh, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng mà T xác định là ma túy đá. T cất 02 ống nhựa nhỏ vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, T đi đến khu vực xóm Bắc, xã Xuân P, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định thì gặp Tổ công tác PC04 Công an tỉnh Nam Định đang làm nhiệm vụ, thấy T có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra. T chấp hành, thành khẩn khai báo và tự giác giao nộp cho Tổ công tác 02 ống nhựa nhỏ vừa mua. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong 02 gói nhỏ T giao nộp, ký hiệu A. Ngoài ra, Tổ công tác còn thu giữ của T 01 xe mô tô Wave gắn biển kiểm soát 29H1-156.01, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone bên trong có 01 thẻ sim, số tiền 500.000đ. Sau đó, Tổ công tác đã bàn giao hồ sơ cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Trường để giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Thanh T nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 1569/GĐKTHS ngày 13/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong 02 ống nhựa nhỏ dài khoảng 03cm, hàn kín hai đầu, bên ngoài cuốn băng dính màu xanh niêm phong trong bì thư ký hiệu A gửi giám định đều là ma túy; loại ma túy: Methamphetamine; tổng khối lượng mẫu A: 0,369 gam.

Tại cơ quan điều tra, Bùi Thanh T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi mua ma túy về sử dụng cho bản thân như đã nêu và không có khiếu nại về kết luận giám định trên.

Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 17/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố bị cáo Bùi Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường luận tội, đánh giá mức độ nguy hiểm của hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Bùi Thanh T từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, cho tiêu hủy số ma túy trong 02 ống nhựa nhỏ đã thu giữ của bị cáo.

Bị cáo không tự bào chữa, tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc kết tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, kết hợp với kết luận giám định về số ma túy thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Ngày 13/12/2021, tại khu vực xóm Bắc, xã Xuân Phương, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định, Bùi Thanh T đã có hành vi cất giấu 0,369gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Vì vậy, hành vi của Bùi Thanh T đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện, tiếp tay cho tệ nạn mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy, một hiểm họa lớn cho toàn xã hội, là nguồn gốc phát sinh

những loại tội phạm như: Trộm cắp tài sản, cướp tài sản..., làm tan vỡ hạnh phúc bao gia đình. Bị cáo là người nghiện ma túy nên đã thấu hiểu được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của pháp luật hình sự để răn đe và phòng ngừa.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Sau khi cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất mức độ hành vi cũng như theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng thu giữ:

Đối với chiếc điện thoại Iphone và số tiền 500.000đ đã thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra đã xác định đây là tài sản hợp pháp của ông Bùi Văn Thanh (bố bị cáo), Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Thanh là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29H1-156.01 T sử dụng khi phạm tội, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, hiện chưa có kết quả nên Cơ quan điều tra đã tách ra xử lý sau là phù hợp.

Số ma túy đã thu giữ của bị cáo là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu, cho tiêu hủy.

[8] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không đủ cơ sở kết luận nên đã tách ra để tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;
- Xử phạt bị cáo Bùi Thanh T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2021.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy số ma túy trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 1569/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 42/CCTHA ngày 25/3/2022 giữa Công an huyện Xuân Trường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Bùi Thanh T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Xuân Trường;
- Chi cục THADS huyện Xuân Trường;
- Công an huyện Xuân Trường;
- UBND xã Xuân T;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Văn Thung**